

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH Đ**

Số: **455/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

B, ngày 23 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 2067/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Thanh T**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 907/2, đường B, phường 10, thành phố V, tỉnh B- V.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: G54Z, KP.7, P.L, thành phố B, tỉnh Đ (số mới 943/04, Bùi Văn Hoà, phường Long Bình, thành phố Biên Hoà, Đ)

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 10 Luật hôn nhân gia đình 2000;

Căn cứ vào Điều 55, 131 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc D về việc “Ly hôn”.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Thanh T và ông Nguyễn Ngọc D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 03 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Trà My, sinh ngày 02/5/2015, cháu Nguyễn Duy Kha, sinh ngày 03/01/2012 và cháu Nguyễn Ngọc Yến

Nhi, sinh ngày 07/5/2002. Khi ly hôn, cháu Yến Nhi đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, giao cháu My và cháu Kha cho bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm thời ông D không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông D được quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết ông bà được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Bà Võ Thị Thanh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001209 ngày 07/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà T số tiền còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Ủy ban nhân dân nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Cẩm